

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Gói thầu: Gói thầu số 52: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh Viện Sản - Nhi An Giang năm 2026 - 2027.
- Dự án/ dự toán mua sắm: Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp năm 2026 - 2027 cho Gói thầu số 52: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh Viện Sản - Nhi An Giang năm 2026 – 2027.
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Sản - Nhi An Giang; địa chỉ: Số 02, đường Lê Lợi, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang.
- Thời gian thực hiện: 24 tháng.
- Quy mô gói thầu: Cung cấp dịch vụ chi tiết nêu tại Phạm vi cung cấp Mẫu số 01A.

2. Mục tiêu công việc:

Cung cấp dịch vụ chi tiết nêu tại Phạm vi cung cấp Mẫu số 01A.

Stt	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ
1	Khu Nhi 8 tầng	Chi tiết tại Mục 3 Chương V	24	Tháng	Bệnh viện Sản - Nhi An Giang; địa chỉ: Số 02, đường Lê Lợi, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	24 tháng
2	Khu Nhiễm 4 tầng		24	Tháng		24 tháng
3	Ngoại cảnh toàn bệnh viện		24	Tháng		24 tháng
4	Thu gom chất thải toàn bệnh viện		24	Tháng		24 tháng
5	Vệ sinh khối Sản 01 quý/ 1 lần (chà sàn, vệ sinh trên cao)		24	Tháng		24 tháng

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Quy định chung:

- Phải tuân thủ nội quy, quy định của Bệnh viện; quy định của Bộ Y tế về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.

- Luôn có tinh thần trách nhiệm, nhanh nhẹn, giao tiếp lịch sự, đúng mực, trung thực trong công việc.
- Luôn mang đầy đủ trang phục, trang thiết bị và công cụ hỗ trợ phù hợp với vị trí công việc khi làm việc.
- Biết rõ phân vùng làm việc của mình, không tự ý rời vị trí làm việc.
- Tuân thủ các quy định về an toàn lao động và quy tắc phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định của Chính phủ và Bệnh viện.
- Tuân thủ các quy định về đảm bảo vệ sinh môi trường của Bệnh viện, không vứt rác bừa bãi, nhắc nhở bệnh nhân và người nhà bệnh nhân giữ vệ sinh chung.
- Tất cả nhân viên làm sạch và nhân viên thu gom rác phải được trang bị đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân tùy vào từng khu vực làm việc theo quy định
- Có kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo vệ sinh từng khu vực khi Bệnh viện có nhu cầu đặc biệt như: Dịch bệnh, thiên tai ...;
- Không bố trí nhân sự làm việc là những người có hành vi sai phạm bị Bệnh viện phát hiện, nhắc nhở hoặc nhân sự không có năng lực, không thực hiện đúng nhiệm vụ theo quy định. Đồng thời, Nhà thầu sẽ có phương án thay thế nhân sự tối đa trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản yêu cầu thay đổi nhân sự từ Chủ đầu tư.
- Tất cả nhân viên đủ sức khỏe theo quy định để đảm bảo thực hiện được nội dung Hợp đồng nếu được trúng thầu.
- Cố định nhân viên làm ở các vị trí đã được phân công để đảm bảo chất lượng vệ sinh cho các khoa, phòng.
- Thực hiện công việc đúng kỹ thuật, tuân thủ quy định kiểm soát nhiễm khuẩn và các quy định liên quan.
- Nhân sự tham gia phải có chuyên môn nghiệp vụ và thái độ làm việc phù hợp.
- Nhà thầu tự trang bị đầy đủ thiết bị, máy móc, hóa chất... và đảm bảo tất cả đáp ứng quy định của Bộ Y tế.
- Sau khi hoàn thành công việc, thiết bị và dụng cụ vệ sinh phải được sắp xếp gọn gàng, đúng vị trí cố định của từng khoa/phòng.
- Dụng cụ vệ sinh và hóa chất làm sạch phải luôn được chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng sử dụng khi cần.
- Đảm bảo đủ nhân sự, thiết bị, máy móc, hóa chất và dụng cụ để thực hiện dịch vụ tại tất cả các khu vực.
- Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu xảy ra sự cố vệ sinh môi trường, PCCC, an toàn lao động do lỗi của nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động tập huấn PCCC do Bệnh viện tổ chức khi được yêu cầu.
- Kịp thời xử lý các sự cố phát sinh để đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, liên tục.
- Cung cấp bao bì đựng, thu gom chất thải y tế theo thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021.
- Nhà thầu cung cấp dịch vụ phải tuân thủ các Thông tư, quyết định chung sau:
 - + Thực hiện công tác thu gom, phân loại và vận chuyển rác tại bệnh viện theo thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021.
 - + Thực hiện công tác vệ sinh tại Bệnh viện theo Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ y tế về Hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở khám chữa bệnh.
 - + Trường hợp trong giai đoạn có dịch bệnh thuộc nhóm A thì phải thực hiện làm sạch và khử khuẩn theo quy định của Bộ Y tế hiện hành
 - + Trong thời gian thực hiện gói thầu, có các văn bản pháp luật thay thế các văn bản trên thì thực hiện theo các văn bản thay thế đó.

3.2. Nội dung công việc thực hiện:

a. Các khu vực yêu cầu thực hiện dịch vụ:

STT	Khu vực	Ghi chú
1	Khu vực yêu cầu vô khuẩn cao (ký hiệu màu trắng)	Khu vực chăm sóc, điều trị trực tiếp NB trong tình trạng nặng hoặc rối loạn đáp ứng miễn dịch (ví dụ: NB ung thư, NB suy giảm miễn dịch, NB ghép tủy, NB đang được điều trị liệu pháp hóa học/tia xạ, NB bỏng, NB phẫu thuật), bề mặt khu phẫu thuật, buồng can thiệp mạch, khu đóng gói lưu giữ dụng cụ tiệt khuẩn, khu pha chế dịch. Bề mặt tại khu vực này cần được làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa và khử khuẩn mức độ trung bình hoặc thấp.
2	Khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao (ký hiệu màu đỏ)	Khu vực có bề mặt bị phơi nhiễm với lượng lớn máu hoặc các dịch cơ thể khác (ví dụ: khu vực lọc máu, các đơn vị chăm sóc tích cực, nhà vệ sinh) hoặc khu vực tiếp nhận, cách ly NB mắc các bệnh truyền nhiễm có khả năng gây dịch (ví dụ khu cách ly NB cúm, SARS, sởi, vi khuẩn toàn kháng v.v). Bề mặt tại khu vực này cần được làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa và khử khuẩn mức độ trung bình hoặc thấp
3	Khu vực có nguy cơ ô nhiễm trung bình (ký hiệu màu vàng)	Ngoại trừ buồng bệnh, nhà vệ sinh, nơi lưu giữ chất ô nhiễm thuộc khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao đã trình bày ở trên, tất cả các buồng bệnh, buồng thủ thuật, nhà vệ sinh, nơi lưu giữ đồ bẩn của các đơn vị còn lại trong BV thuộc khu vực có nguy cơ ô nhiễm trung bình. Bề mặt tại khu vực này cần được làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa.
4	Khu vực có nguy cơ ô nhiễm thấp	Bề mặt và/hoặc thiết bị không phơi nhiễm với máu/dịch cơ thể (Phòng khám, phòng hành chính, phòng chờ, phòng nhân viên,

STT	Khu vực	Ghi chú
	(ký hiệu màu xanh)	phòng họp v.v). Bề mặt tại khu vực này chỉ cần làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa.
5	Khu vực công cộng bên ngoài	Via hè, khu vực sân, vành đai xung quanh bệnh viện, lối xe chạy, bãi đậu xe,...
6	Khu vực công cộng bên trong (ký hiệu màu xanh)	Lối vào chính, sảnh chính, sảnh thang máy, hành lang, lang can (kính), khu vực ngồi chờ bệnh nhân.

- **Khu vực những bề mặt ít có sự tiếp xúc thường xuyên:** Thường cần được làm sạch ít nhất 1 lần/ ngày và khi cần.
- **Những khu vực chăm sóc và điều trị thông thường:** Được làm sạch với tần suất 2 lần/ ngày.
- **Khu vực vô khuẩn:** Có tần suất làm sạch nhiều hơn tùy thuộc vào số lượng người bệnh tại khu vực. (ít nhất 2 lần/ ngày và khi cần, trừ khu vực phòng mổ phải thực hiện theo quy trình riêng trong phẫu thuật).
- **Khu vực có dịch thể tràn ra bề mặt:** Theo quy định, các vết máu, nước tiểu, dịch tiết, chất nôn phải làm vệ sinh ngay khi phát sinh.
- **Khu vực có bề mặt thông thường:** Buồng bệnh, các phòng khu hành chính (Bao gồm phòng trực, phòng giao ban, phòng làm việc, phòng chờ, quầy hành chính, khu nhận bệnh, khu khám bệnh..., làm sạch theo lịch trình cố định, làm sạch bổ sung theo yêu cầu)
- **Khu vực Ngoại cảnh:** Bao gồm hành lang, nóc nhà, cầu thang, thang máy, lan can (balcon), sân thượng, sân, vườn, thảm cỏ, đường đi, nhà xe, ... làm sạch theo lịch trình cố định, làm sạch bổ sung theo yêu cầu.

b. Chi tiết công việc và tần suất vệ sinh cho từng đối tượng:

STT	Nội dung	Công việc phải thực hiện
1	Vệ sinh: Sàn nhà, cầu thang, bậc tam cấp, ram dốc...	- Lau ít nhất 02 lần/ngày và khi có yêu cầu của khoa, phòng (luôn duy trì sạch trong ngày). - Lau sàn theo quy trình 2 xô, 1 chiều. - Chà sàn ít nhất 01 lần/ 2 tuần và khi có yêu cầu của khoa/phòng (thời gian chà sàn không làm trong thời gian làm việc hành chính).
2	Vệ sinh thiết bị (TB), đồ dùng trong phòng/buồng làm việc: Bàn, ghế, tủ, kệ, máy tính, máy in, TBYT.	- Vệ sinh ngay sau khi có vết bẩn phát sinh. - Tối thiểu vệ sinh bên ngoài thiết bị, đồ dùng, 01 lần/ ngày.
3	Vệ sinh đồ dùng - TB	- Vệ sinh ngay sau khi có vết bẩn phát sinh.

STT	Nội dung	Công việc phải thực hiện
	buồng bệnh, buồng kỹ thuật: Giường bệnh, băng ca, xe chuyển bệnh nhân nằm, ngò, giá dịch truyền, chân các xe tiêm...	- Vệ sinh ít nhất 01 lần/tuần và khi có yêu cầu của khoa. - Vệ sinh ngay sau khi bệnh nhân xuất viện hoặc tử vong.
4	Vệ sinh: toilet, bồn rửa, phòng tắm, phòng lưu giữ chất thải, nhà rác...	- Vệ sinh ngay sau khi có vết bắn phát sinh. - Tối thiểu vệ sinh toilet 02 lần/ngày. - Thông thoát nước sàn nhà (nếu hư phễu gom nước; van xả nước hoặc cầu hư thì bít lại và báo BQL toà nhà sửa).
5	Đánh rửa dép, lau chùi kệ để giày dép, giặt thảm chặm chân	- Vệ sinh ngay sau khi có vết bắn phát sinh. - Vệ sinh ít nhất 01 lần/tuần và khi có yêu cầu của khoa.
6	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng, quạt trần, quạt thông gió, tường, vách, trần nhà, màn che.	- Vệ sinh ngay sau khi có vết bắn phát sinh. - Vệ sinh ít nhất 01 lần/tuần và khi có yêu cầu của khoa. - Tháo lắp vệ sinh khi cần.
7	Vệ sinh kính, khung nhôm, song cửa	- Tối thiểu lau ít nhất 01 lần/tuần. - Vệ sinh ngay sau khi có vết bắn phát sinh.
8	Vệ sinh vách tường, kính trên cao, ban công, senô, mái nhà, biển báo	- Vệ sinh định kỳ 01 tháng/lần. - Vệ sinh ngay sau khi có vết bắn phát sinh.
9	Vệ sinh khu vực ngoại cảnh: Đường đi, lối ra vào, bãi cỏ, cắt cỏ tất cả loại cỏ, vệ sinh các nhà xe (Toàn bệnh viện)	- Quét và gom rác tối thiểu 02 lần/ngày - Vệ sinh ngay sau khi có vết bắn phát sinh. - Rửa đường đi bằng máy phun rửa áp lực cao - Cắt cỏ ít nhất 01 lần/2 tuần và khi có yêu cầu của BV.
10	Thu gom, phân loại rác thải: vận chuyển rác đưa vào kho sắp xếp phân loại theo từng loại rác tại mỗi kho đảm bảo gọn gàng, ngăn nắp, (vận chuyển rác, xe rác lây nhiễm riêng; rác thông thường/ tái chế/ sinh hoạt riêng) (Toàn bệnh viện)	- Kiểm tra, phân loại, thu gom rác khi sắp đầy thùng, không để đầy hay tràn ra bên ngoài. Tối thiểu 02 lần/ngày. - Vệ sinh trong và ngoài thùng đựng rác hàng ngày. - Thực hiện màu sắc bao chứa rác theo quy định của ngành y tế (xanh: rác thông thường, trắng: rác tái chế, vàng: rác thải y tế, đen: rác thải sinh học, độc hại...) - Thời gian vận chuyển rác trước mỗi đầu giờ sáng, chiều ngay khi thùng chứa đầy và đưa vào kho phân loại sắp xếp gọn gàng từng loại riêng biệt của mỗi loại rác. - Lập sổ ghi chép bàn giao số lượng rác hàng ngày cho từng loại rác.

STT	Nội dung	Công việc phải thực hiện
		- Xử lý mùi hôi (nếu có).
11	Cung cấp đầy đủ: bao chứa rác các loại	Cung cấp bao đựng rác theo nhu cầu của Bệnh viện, màu sắc, quy cách bao đựng rác theo quy định thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021.
12	Nhân lực làm việc, máy móc thiết bị đầy đủ theo hợp đồng	- Thực hiện đủ số lượng nhân lực hàng ngày theo hợp đồng (kể cả thứ 7, chủ nhật, lễ - tết) - Trang thiết bị phục vụ phải đảm bảo đầy đủ cho công việc

c. Trình tự và kỹ thuật công việc làm sạch:

- Trình tự làm sạch phải đảm bảo quy định chung về tránh lây lan nguồn ô nhiễm từ các khu vực nhiều sang ít, cụ thể:
 - + **Khu vực ô nhiễm:** Làm sạch từ khu vực có nguy cơ ô nhiễm ít nhất sang khu vực bị ô nhiễm nhiều.
 - + **Bề mặt tiếp xúc:** Làm sạch từ bề mặt ít có sự tiếp xúc tới bề mặt tiếp xúc thường xuyên.
 - + **Bề mặt cao, thấp:** Làm sạch từ bề mặt cao xuống thấp, từ bên trong ra bên ngoài.
- **Kỹ thuật và nguyên tắc cơ bản của làm sạch:** Làm sạch từ nơi ít ô nhiễm tới nơi ô nhiễm nhất, từ bề mặt ít tiếp xúc tới tiếp xúc thường xuyên, từ cao tới thấp và từ trong ra ngoài. Cụ thể các quy định về làm sạch như sau:
 - + **Quy định về trình tự:** Làm theo Quy trình do khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn xây dựng. Nhân viên vệ sinh cần làm sạch các loại rác có thể nhìn thấy bằng mắt thường trước. Sau đó, dùng hóa chất để làm sạch hoặc khử khuẩn tùy theo đặc trưng và yêu cầu của từng khu vực.
 - + **Quy định về thiết bị bảo vệ:** Không dùng tay trần để thu dọn các rác thải sắc nhọn có thể gây tổn thương và lây nhiễm mầm bệnh. Đối với các rác thải loại này cần được thu gom và lưu trữ tại những vật dụng chắc chắn.
 - + **Quy định về hạn khuếch tán nguồn ô nhiễm:** Nhân viên không sử dụng chổi quét thu gom vệ sinh trong khu phòng bệnh, khu văn phòng, không bật quạt gió trong suốt quá trình làm vệ sinh loại bỏ bụi bẩn trước khi lau, thực hiện đúng nguyên tắc về kỹ thuật làm sạch.

d. Công việc vệ sinh: Vệ sinh được thực hiện theo thời khóa biểu và yêu cầu của điều dưỡng trưởng theo đặc thù của các khoa.

- Tại các buồng, phòng tòa nhà: Xử lý, làm sạch và diệt khuẩn ngay bằng hóa chất các vết máu, dịch tiết, nước tiểu phát sinh sau mỗi ca bệnh trước khi làm vệ sinh thông thường. Ngoài ra sẽ có các công tác tẩy rửa đột xuất khi có máu, dịch tiết rơi và xử lý diệt muỗi, diệt mối (nếu có), xử lý hôi ...
- Sàn: Hàng ngày hút bụi trong các góc, lau sàn theo quy trình 2 xô – 1 chiều với hóa chất làm sạch, lau khử khuẩn. Hàng tuần, phải dùng máy chuyên dụng để làm sạch sàn và dùng bàn chải để cọ sạch các chân tường, góc tường. Luôn kiểm tra và xử lý

các vết bẩn phát sinh.

- Tường: Dùng giẻ mềm và hóa chất diệt khuẩn để làm sạch một lần trong ngày. Ngoài ra, thường xuyên kiểm tra và làm sạch các vết bẩn phát sinh trên tường.
- Thiết bị, đồ dùng: Thường xuyên kiểm tra và lau sạch nệm giường, chân giường, sau mỗi cas chuyên môn.
- Trần nhà: Quét máng nhện, lau quạt trần, bóng đèn theo định kỳ một tháng một lần bằng hóa chất diệt khuẩn.
- Lavabo: Cọ rửa thường xuyên bằng dụng cụ riêng biệt, dụng cụ chuyên biệt, các hóa chất làm sạch – khử khuẩn trước khi sử dụng.
- Cửa ra vào, cửa sổ: lau khô hằng ngày và sử dụng loại hóa chất chuyên dụng để làm sạch. Thường xuyên kiểm tra để không có vết bẩn hoặc dấu vân tay dính trên cửa, kiếng.
- Rác: Được thu gom và xử lý ngay sau mỗi ca bệnh, thùng rác được làm sạch trong ngày và khi có phát sinh.
- Nhà, cửa, điện, nước: Sử dụng tiết kiệm, khi làm công tác vệ sinh nếu phát hiện hư hỏng phải kịp thời báo cáo bằng phiếu cho nhân viên khoa/phòng của bệnh viện để kịp thời sửa chữa.

***Thực hiện các yêu cầu công việc tại khu vực đặc biệt, bao gồm:**

- Tại khoa Cấp cứu nhi, khoa Hồi sức tích cực và chống độc nhi:
 - + Trực làm việc: 24/24h.
 - + Dụng cụ: Sử dụng riêng biệt với các khu vực khác.
 - + Tãi lau, khăn lau: Sử dụng riêng biệt (dễ nhận biết) với khu vực khác.
 - + Công việc vệ sinh sẽ được thực hiện theo thời khóa biểu và yêu cầu của điều dưỡng trưởng và theo đặc thù của khoa.

đ. Phân loại và thu gom chất thải y tế:

- Toàn bộ chất thải y tế được phân loại, thu gom, xử lý theo Quy định về quản lý chất thải y tế 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021.
- Chất thải y tế được thu gom theo từng loại ngay từ khu vực phát sinh về kho lưu giữ tạm thời của các khoa, phòng;
- Sau khi chất thải y tế: được thu gom vào thùng lớn tại các kho lưu giữ tạm thời, sẽ vận chuyển xuống kho tập trung của bệnh viện khi đầy thùng hoặc 02 lần mỗi ngày.
- Khi vận chuyển, các thùng đựng chất thải y tế được đậy nắp kín tránh rơi vãi trong quá trình vận chuyển.
- Phân chia theo loại chất thải y tế, sắp xếp vào kho theo từng loại ngay sau khi tập trung của bệnh viện.
- Áp dụng đúng qui trình và không được để quá 24h.

- Chất thải y tế thông thường chứa trong túi màu xanh.
- Chất thải y tế lây nhiễm chứa trong túi màu vàng.
- Chất thải y tế thải hóa học, chất thải phóng xạ, thuốc gây độc tế bào đựng trong túi màu đen.
- Vệ sinh sạch sẽ thùng chứa chất thải y tế sau mỗi lần đổ và thu gom.
- Cho chất thải y tế vào nhà chứa rác sau mỗi lần đổ và thu gom.
- Sắp xếp từng loại của mỗi loại chất thải y tế tại mỗi kho (hoặc tạm gom lại thành đồng khi kho đầy, sau đó sắp xếp lại sau).

3.3. Đảm bảo kỹ thuật:

- Mỗi khoa được trang bị ít nhất 1 xe làm vệ sinh với đầy đủ các thiết bị, đặc biệt là ít nhất phải có 2 xô. Xe làm vệ sinh phải có màu sắc, quy chuẩn, phù hợp với chuyên ngành y tế.
- Tãi lau, đầu lau sàn loại sợi ngắn (Micofiber Pad), thảm lau chân phải phân biệt màu sắc hoặc có ký hiệu riêng biệt sử dụng trong phòng bệnh, phòng kỹ thuật và các phòng chức năng; (Tãi lau/ khăn lau khu văn phòng, Ban Giám đốc, hội trường và các phòng chức năng sử dụng riêng biệt với các khoa và buồng bệnh).
- Tãi lau, đầu lau sàn phải được thay ngay sau khi dùng làm sạch máu hay dịch tiết và được thu gom giặt khử trùng riêng.
- Công việc làm sạch sàn ở các khu vực có nguy cơ lây nhiễm, phải áp dụng phương pháp lau 2 xô 1 chiều.
- Xử lý chất thải y tế theo qui định của Bộ y tế; Các dụng cụ làm vệ sinh được giữ riêng biệt cho từng khu vực.
- Có nhân viên kiểm tra cho từng khu vực và báo cáo cho các khoa/phòng của Bệnh viện để giám sát; Có bộ phận quản lý trực tiếp và đào tạo nhân viên của mình dưới sự hỗ trợ chuyên môn của khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Có kế hoạch và lịch làm việc cho từng bộ phận (khoa/phòng), từng khu vực làm vệ sinh cụ thể cho hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng được thông qua khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn tại bệnh viện.
- Có kế hoạch đảm bảo vệ sinh cho từng khu vực khi có yêu cầu đặc biệt khác như dịch bệnh, thiên tai....
- Hàng tuần cử cán bộ giao ban với khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Ban Quản Trị Toàn Nhà để báo cáo công việc thực hiện (khi có thay đổi nhân sự phải báo cáo lại cho khoa/phòng đang thực hiện và quản lý được biết). Trong quá trình làm việc nếu có nhân viên thực hiện không đáp ứng hoặc không hoàn thành công việc, được nhắc nhở mà không khắc phục được tại khoa/phòng thì công ty phải có trách nhiệm thay người.

- Có kế hoạch bố trí máy móc thiết bị làm sạch, cho từng khu vực trong khoa/phòng và ngoại cảnh
- Có kế hoạch sử dụng hóa chất và vật dụng thay thế thường xuyên, cho từng khu vực theo đúng quy định của Bộ Y tế
- Có quy trình và thực hiện kỹ thuật làm vệ sinh phù hợp theo: Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ y tế về việc phê duyệt các hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y Tế về việc quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế; Quyết định số 6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn quản lý dịch vụ thuê, khoán bên ngoài tại Bệnh viện.
- Có Giải pháp, kế hoạch thực hiện dịch vụ kỹ thuật phải chi tiết cho từng nội dung công việc như: nguyên tắc, phương pháp thực hiện, trình tự thực hiện, kỹ thuật làm sạch (bao gồm: thiết bị, dụng cụ, vật tư hóa chất) ví dụ như: số lượng nhân viên thực hiện, tần suất làm sạch, lịch công việc thực hiện (ngày, tuần, tháng, quý), hóa chất, màu tải lau/khăn lau, phân tầng nguy cơ, các quy trình vệ sinh, Phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải y tế cho từng khu vực Khoa, Phòng riêng biệt. Kế hoạch phối hợp với bệnh viện ứng phó sự cố môi trường (như tràn đổ hóa chất, vận chuyển ngã đổ chất thải lây nhiễm) trong quá trình cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp cho từng khu vực khoa, phòng tại bệnh viện...
- Lịch phân công chi tiết nêu rõ từng mốc thời gian làm việc tương ứng với nội dung công việc của từng nhân sự tại từng vị trí làm sạch của tất cả khoa, phòng tại bệnh viện một cách hợp lý, phù hợp với đặc thù của từng khu vực khoa, phòng và đáp ứng yêu cầu của Bệnh viện.
- Bảng mô tả theo chi tiết công việc vệ sinh theo yêu cầu có đầy đủ các nội dung như sau: nhân viên thực hiện, tần suất làm sạch, thời gian làm việc cho từng khu vực Khoa, Phòng tại bệnh viện một cách hợp lý, phù hợp với đặc thù của từng khu vực khoa, phòng và đáp ứng yêu cầu theo của Bệnh viện

3.4. Yêu cầu về nhân sự:

- Số lượng nhân viên vệ sinh làm việc hàng ngày tại bệnh viện phải đảm bảo 29 người.

STT	Danh mục dịch vụ	Nội dung yêu cầu	Ghi chú
1	Số lượng từng vị trí	- Khối nhà Nhi 8 tầng: Tổng số 16 người - Khối nhà nhiễm: 2 người - Nhóm kỹ thuật: Tổng số 11 người	
2	Cán bộ quản lý	- Giấy khám sức khỏe còn hiệu lực theo quy định.	Nhà thầu phải cam kết trường hợp nhà
3	Cán bộ giám sát	- Giấy khám sức khỏe còn hiệu lực theo quy định.	thầu trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình

STT	Danh mục dịch vụ	Nội dung yêu cầu	Ghi chú
4	Nhân viên làm sạch	<p>- Mọi đối tượng thực hiện làm sạch/khử khuẩn môi trường bề mặt đều phải được đào tạo và cấp giấy chứng nhận về vệ sinh bệnh viện theo Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 (Kèm theo Giấy chứng nhận, Hợp đồng tập huấn, danh sách nhân viên (Có xác nhận của đơn vị tập huấn) hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương).</p>	<p>(bản gốc hoặc bản chụp được chứng thực) các tài liệu nêu bên cho Chủ đầu tư trước khi ký hợp đồng/trong quá trình hoàn thiện hợp đồng và chịu trách nhiệm về tính chính xác của những tài liệu, thông tin do mình cung cấp.</p>
5	Quy định chung	<p>- Khi nhân viên nghỉ ốm, phép, ... công ty phải có người thay thế vào các vị trí thiếu, không bố trí 1 người kiêm nhiệm nhiều khu vực làm ảnh hưởng đến chất lượng vệ sinh của bệnh viện. Đồng thời các vị trí trực này phụ trách các nhà vệ sinh và các phát sinh trong đêm.</p> <p>- Phải đảm bảo đủ số lượng nhân lực tại các khu vực hoạt động trong ngày và trực đêm. Kể cả lễ, tết, thứ bảy, chủ nhật.</p> <p>- Nhân viên làm vệ sinh tại Khoa Hồi sức tích cực và chống độc nhi phải được bố trí cách ly với các khu vực khác: Dụng cụ, khăn lau, tải lau, hóa chất làm sạch, phương tiện làm sạch sử dụng riêng theo yêu cầu của Điều dưỡng Trưởng khoa.</p> <p>- Nhân viên trực tại khoa Cấp cứu nhi phải nằm trong độ tuổi từ 25 - 52 tuổi.</p> <p>- Tất cả nhân viên vệ sinh có độ tuổi theo Luật lao động hiện hành.</p> <p>- Nhân viên Công ty vệ sinh làm việc tại bệnh viện phải nhả nhận trong giao tiếp, thực hiện mặc đồng phục đúng theo quy chế trang phục hiện hành và chỉnh tề, thực hiện tốt Quy tắc ứng xử theo quy định của Bộ Y tế, của Bệnh viện và những quy khác của pháp luật.</p> <p>- Định kỳ từ ngày 1 – 5 tây hàng tháng giám sát gửi: phiếu đánh giá chất lượng dịch vụ về các khoa, phòng; bảng phân công và lịch làm</p>	<p>Nhà thầu phải cam kết toàn bộ nhân sự theo yêu cầu của gói thầu có lý lịch rõ ràng, có tài liệu chứng minh nhân sự huy động là nhân sự sẵn sàng thực hiện cho gói thầu đã được tập huấn/đào tạo và cấp giấy chứng nhận về các nội dung như: Có kiến thức về sử dụng các phương tiện phòng hộ cá nhân khi thực hiện vệ sinh trong bệnh viện; kiến thức về vệ sinh bề mặt trong cơ sở y tế; phân loại, thu gom chất thải y tế trong bệnh viện; kỹ năng giao tiếp trong cơ sở y tế; An toàn lao động, kiến thức về huấn luyện PCCC.</p>

STT	Danh mục dịch vụ	Nội dung yêu cầu	Ghi chú
		<p>việc của nhân viên đang phụ trách các khoa, phòng về khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; lịch trực nhân viên gửi về phòng trực hành chính và các khoa, phòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập hóa chất có sự giám sát của khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, cấp phát xà phòng rửa tay và giấy vệ sinh trước 05 tây hàng tháng. - Đối với khu vực đặc thù, thời gian làm việc sẽ được bố trí cho phù hợp với khu vực đó, chẳng hạn như làm ngoài giờ hành chính (sáng sớm, tối hoặc đêm) hoặc vào một thời điểm cụ thể hàng ngày. Các khoa có từ 3 nhân viên trở lên công ty bố trí giờ xen kẽ nhau để đảm bảo giờ làm việc tại khoa. - Phải có lịch làm việc cụ thể gửi cho khoa KSNK và các khoa/phòng ngày nghỉ Lễ, Tết, thứ bảy, chủ nhật - Đảm bảo đủ nhân lực theo hợp đồng (đính kèm Bảng chi tiết phạm vi công việc – Nhân công và thời gian làm việc định kỳ hàng tháng). Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu công ty có thay đổi nhân lực so với lần đầu, công ty phải thông báo cho Bệnh viện (khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng Điều dưỡng, khoa có thay đổi người biết) trước khi nhân viên mới vào làm việc. Khi tiếp nhận nhân viên mới Công ty phải phân công người hướng dẫn, tập huấn quy trình làm sạch. <p>* Riêng nhân viên giám sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có mặt thường trực để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh liên quan về vệ sinh khi Phòng Điều dưỡng, Khoa KSNK, các khoa liên hệ. + Tăng cường tần suất giám sát chất lượng vệ sinh toàn bệnh viện nhiều lần/ngày để điều tiết, xử lý ngay các vấn đề phát sinh. + Điện thoại di động mở liên tục để các khoa, phòng thuận tiện khi liên hệ. + Thường xuyên theo dõi, giám sát lịch làm vệ sinh tại các nhà vệ sinh toàn bệnh viện. 	

STT	Danh mục dịch vụ	Nội dung yêu cầu	Ghi chú
		<p>* Nhân viên làm sạch:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Không được mang trang sức khi làm nhiệm vụ như: vòng đeo tay, cà rá, ... + Sau mỗi ca làm việc, nhân viên vệ sinh giao ca trực phải ghi chép sổ bàn giao những công việc đã hoặc chưa hoàn thành các vấn đề mới phát sinh để người nhận ca xử lý tiếp. + Không mặc quần áo bảo hộ lao động từ Bệnh viện ra bên ngoài và ngược lại. Nếu nhân viên vi phạm bệnh viện sẽ thực hiện chế tài nghiêm khắc. + Giữ gìn tốt tài sản, của công trong khi làm nhiệm vụ. Chịu trách nhiệm bồi thường khi xảy ra thiệt hại. + Thường xuyên có mặt tại các khu vực được phân công để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình làm việc. + Kết thúc tất cả các công việc vệ sinh trước khi các cán bộ y tế bắt tay vào làm chuyên môn để không ảnh hưởng đến công việc của Bệnh viện. + Tôn trọng nhân viên Bệnh viện, bệnh nhân, thân nhân người bệnh và những góp ý của nhân viên Bệnh viện. + Không làm việc khác ngoài việc làm sạch (bán vé số, bán hàng rong, vận chuyển người bệnh, ...) 	

3.5. Yêu cầu về hóa chất, thiết bị, công cụ, vật tư, phương tiện phòng hộ cá nhân.

Stt	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra	Ghi chú
1	Danh mục hóa chất	<p>- Các loại hóa chất sẽ sử dụng. Hóa chất sử dụng để vệ sinh phải trong danh mục phép sau:</p> <p>Sử dụng lau chùi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm Amonium bậc 4 (Surfanios hoặc tương đương, future DC1 hoặc tương đương, Forward DC hoặc tương đương, Stride Floral DC hoặc tương đương) nồng độ theo nhà sản xuất. - Nhóm Amonium bậc 4 kết hợp với cồn (Meliseptol hoặc tương đương, Caviwipes 1,2,3 hoặc tương đương) 	<p>Theo Quyết định 3671/QĐ-BYT ngày 27/09/2012 Hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn do Bộ Y tế ban hành; Theo Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày</p>

Stt	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra	Ghi chú
		<p>- Nhóm chlorine hoạt tính (Presept hoặc tương đương, chloramine B hoặc tương đương) nồng độ sử dụng theo quy trình thực hành vệ sinh môi trường bề mặt sơ sở y tế.</p> <p>- Hóa chất làm sạch nhà vệ sinh: thành phần Axit photpho, amonium bậc 4</p> <p>Sử dụng phun xịt: Dung dịch hydrogen peroxide (Sanosil hoặc tương đương, Noocolyse hoặc tương đương) nồng độ sử dụng 0.5%.</p>	<p>28/8/2017 về phê duyệt Hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.</p>
2	<p>Một số yêu cầu về hóa chất sử dụng vệ sinh</p>	<p>- Tất cả các loại hóa chất đều phải có nhãn hiệu, thành phần, xuất xứ, an toàn cho người sử dụng có chứng nhận lưu hành hóa chất đang sử dụng theo quy định, (có bản kê khai công dụng chính của các loại hoá chất). Các loại hoá chất phải có:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn sử dụng và quy định rõ ràng liều sử dụng của từng loại hoá chất + Bảng công bố thành phần, tiêu chuẩn, tác dụng, chỉ định của hóa chất do nhà sản xuất công bố hoặc tài liệu khác tương đương. + Bản chỉ dẫn an toàn hoá chất theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. + Các loại hóa chất trên không có tính độc hại cho người sử dụng, có mùi dễ chịu, không có tính ăn mòn cao, và có tính khử khuẩn. <p>- Cung cấp kịp thời, đầy đủ hoá chất phục vụ công tác làm sạch 24h/24h.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hóa chất tẩy rỉ sét trên kim loại gồm các sản phẩm có axit photphoric hoặc tương đương - Hóa chất diệt côn trùng và diệt nấm mốc - Chất cố định/ Chất hoàn thiện: Chất cố định sàn được dùng để bảo vệ các mặt sàn trước khi đánh bóng. - Chất tẩy trung tính dùng để làm vệ sinh chung cho các bề mặt cứng: sàn, tường, đồ đạc, thủy tinh, ... - Chất làm vệ sinh có tính a xít dùng để loại bỏ các cặn vôi khỏi đồ dùng vệ sinh, cặn nước và cặn bệ xí. - Chất làm vệ sinh có tính kiềm dùng loại bỏ dầu mỡ. <p>- Tất cả các loại hóa chất phải đảm bảo độ an toàn cho người bệnh, người nhà bệnh nhân, nhân viên y tế, thân thiện với môi trường, không có tính ăn mòn,</p>	<p>Nhà thầu phải cam kết trường hợp nhà thầu trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình các tài liệu nêu bên cho Chủ đầu tư trước khi ký hợp đồng/trong quá trình hoàn thiện hợp đồng và chịu trách nhiệm về tính chính xác của những tài liệu, thông tin do mình cung cấp.</p>

Stt	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra	Ghi chú
		<p>có mùi dễ chịu; có nhãn mác, thông tin và hướng dẫn sử dụng đầy đủ từ nhà sản xuất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hóa chất đánh bóng sàn: mau khô, có khả năng phục hồi độ mới cho sàn nhà tạo độ sáng bóng cho nền gạch. Hóa chất trên xe làm sạch phải được đựng trong chai/ bình chứa có nhãn mác. - Hóa chất phải được cấp phép lưu hành trong cơ sở khám bệnh chữa bệnh theo qui định của Bộ Y tế. - Các loại hóa chất, chế phẩm khử khuẩn sử dụng phải đúng tên đã nêu trong hồ sơ dự thầu và có Giấy chứng nhận lưu hành còn hiệu lực (Bản sao). - Hóa chất cung cấp đã được trung tính, phù hợp với môi trường bệnh viện, không có tính ăn mòn, khử khuẩn từ bậc trung bình trở lên. - Hóa chất có thể thay đổi theo yêu cầu của bệnh viện. - Hóa chất diệt khuẩn, khử khuẩn làm vệ sinh phải được trung tính và đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn theo quy định của Bộ Y tế. - Hóa chất Công ty nhập về vào ngày cuối của tháng trước để Khoa KSNK kiểm tra trước khi đưa ra sử dụng cho tháng sau. Thời gian kiểm tra hóa chất nhập kho từ 1 – 5 tây hàng tháng. - Hóa chất không được pha trước ngày làm vệ sinh và phải pha theo hướng dẫn của nhà sản xuất để đảm bảo nồng độ. 	
3	Trang thiết bị, dụng cụ sử dụng vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Máy chà sàn công nghiệp (02 bộ). - Máy chà sàn tự động (02 bộ) - Máy chà sàn đơn (02 bộ) - Máy hút nước, hút bụi (02 bộ) - Máy phun rửa áp lực cao (01 bộ) - Máy giặt (02 bộ) - Máy sấy (01 bộ) - Xe vệ sinh chuyên dụng: đủ sử dụng (≥ 40 bộ) - Chổi, xô nhựa, cây lau sàn: đủ sử dụng, có dự trữ thay mới khi bị hư - Tãi/khăn lau: đủ sử dụng ($\leq 20m^2$ /1 tải lau đối với các khu vực thông thường, $\leq 10m^2$ /1 tải đối với (các phòng bệnh hồi sức tích cực, phòng thủ thuật) có thay thế khi hư, rách; có đầy đủ các màu quy định theo từng khu vực; có chất liệu bằng cotton hoặc sợi 	

Stt	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra	Ghi chú
		thấm nước và không để lại sợi bông khi lau sàn. - Bộ lau kính (40 bộ) - Thang chữ A (02 bộ) - Biển báo (≥ 40 bộ) - Cây đẩy nước (40 bộ) - Và một số trang thiết bị, dụng cụ khác sử dụng cho mục đích làm sạch. - Đảm bảo kế hoạch bố trí máy móc thiết bị làm sạch cho từng khu vực (đối với khu vực Phòng mổ phải bố trí thiết bị, dụng cụ, phương tiện riêng).	
4	Dụng cụ bảo hộ lao động.	- Cung cấp đủ các dụng cụ bảo hộ lao động cho tất cả các nhân viên làm vệ sinh: nón, ủng, găng tay, khẩu trang, ... - Nhân viên tuân thủ phương tiện bảo hộ lao động: trang phục, nón, băng tên và tùy theo tính chất công việc như vệ sinh và vận chuyển chất thải bắt buộc phải có khẩu trang, găng tay, ủng, ...	
5	Yêu cầu về bao bì đựng chất thải	- Các túi nilon theo quy định thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021. để ở bên trong các thùng rác, xe tiêm, xe thay băng của toàn bộ khoa, phòng, buồng bệnh trong bệnh viện. - Tất cả các loại túi nilon: màu xanh, màu đen, màu vàng, màu trắng phải có độ dày $\geq 0,1$ mm, dày dặn, dẻo dai không bị bục vỡ khi thu gom chất thải, - Có tên và biểu tượng phân loại chất thải theo quy định của Bộ y tế. - Túi được ghi tên khoa/ phòng nơi phát sinh chất thải	

- Theo phương án bố trí nhân sự nêu trên, tổng nhân sự là 29 người, bao gồm: nhân viên trực, nhân viên làm sạch hàng ngày, định kỳ, giám sát, quản lý. Trường hợp nghỉ bù, nghỉ phép, nghỉ ốm, nghỉ việc riêng, ... Nhà thầu phải bố trí theo đúng quy định của HSMT để đảm bảo chất lượng vệ sinh toàn bệnh viện kể cả khi phát sinh.

3.6. Kế hoạch và lịch làm việc từng khu vực

- Phạm vi công việc - Nhân lực và thời gian làm việc thực hiện theo bảng sau:
Phần 1:

STT	Danh mục dịch vụ	Vị trí/Người	Thời gian làm việc
I	Khối Nhi 8 tầng	16	

1	Tầng Trệt - Khu Sản và khoa CDHA	1	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
	Tầng Trệt - Khoa Cấp Cứu	1	6h00 - 18h00
		1	18h00 - 6h00 Hôm sau
		1	Nhân sự ra trực
2	Tầng 1	2	6h00 - 18h00
		1	18h00 - 6h00 Hôm sau
		1	Nhân sự ra trực
3	Tầng 2	2	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
4	Tầng 3	2	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
5	Tầng 4	2	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
6	Tầng 5	1	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
7	Tầng 6	1	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
II	Khối Nhiễm 4 tầng	2	
1	Tầng Trệt + Tầng 1	1	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
2	Tầng 2 + Tầng 3	1	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
III	Ngoại cảnh toàn bệnh viện	3	
1	Ngoại cảnh toàn bệnh viện	3	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
IV	Thu gom chất thải toàn bệnh viện	4	
1	Thu gom chất thải toàn bệnh viện	4	5h00 đến 09h00, 12h00 đến 16h00.
V	Nhân viên kho	1	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
VI	Cán bộ giám sát	2	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
VII	Cán bộ quản lý	1	6h00 đến 10h00, 12h00 đến 16h00.
	TỔNG CỘNG	29	

Phần 2:

STT	Danh mục dịch vụ	Nhân sự (Người)	Thời gian làm việc
-----	------------------	-----------------	--------------------

I	Vệ sinh khối Sản (8 tầng) và tầng 7 khối Nhi		
1	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng, quạt trần, quạt thông gió, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công, senô, mái nhà, biển báo	7	01 quý/ 1 lần

- Đảm bảo chất lượng làm sạch môi trường bệnh viện kể cả các ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết và các vị trí trực theo hợp đồng.

3.7. Yêu cầu kỹ thuật của trang thiết bị, máy móc, dụng cụ phục vụ công tác vệ sinh:

TT	Tên thiết bị	Số lượng
1	Máy chà sàn công nghiệp	≥ 02 bộ
2	Máy chà sàn tự động	≥ 02 bộ
3	Máy chà sàn đơn	≥ 02 bộ
4	Máy hút bụi, hút nước	≥ 02 bộ
5	Máy phun áp lực cao	≥ 01 bộ
6	Máy giặt	≥ 02 bộ
7	Máy sấy	≥ 01 bộ
8	Xe vệ sinh chuyên dụng	≥ 40 bộ
9	Bộ lau kính	≥ 40 bộ
10	Thang chữ A, 3,8m	≥ 02 bộ
11	Biển báo	≥ 40 bộ
12	Cây đẩy nước	≥ 40 cây
13	<ul style="list-style-type: none"> - Và một số trang thiết bị, dụng cụ khác sử dụng cho mục đích làm sạch. - Đảm bảo kế hoạch bố trí máy móc thiết bị làm sạch cho từng khu vực (đối với khu vực hồi sức tích cực, thủ thuật phải bố trí thiết bị, dụng cụ, phương tiện riêng); - Các dụng cụ, vật tư khác phải trang bị đầy đủ theo yêu cầu thực tế; - Bàn chải, ủng cao su, găng tay, nón, tạp dề, khẩu trang, đồ gấp rác, hốt rác, bọc đựng rác, chổi quét sàn, chổi quét ngoại cảnh, thang nhôm, dụng cụ lau kính, giẻ lau, cây thụt bồn cầu để thông các bồn cầu, cống rãnh bị nghẹt, và các thiết bị khác phục vụ vệ sinh,... 	

3.8. Danh mục hóa chất phục vụ công tác vệ sinh

Stt	Tên vật tư, hóa chất	Đvt	Số lượng yêu cầu	Ghi chú
1	Surfanios hoặc tương đương: Hóa chất khử trùng thiết bị Y tế chuyên dùng	Lít	Đủ sử dụng	Nhà thầu phải cam kết Đối với Các loại hóa chất, chế phẩm khử khuẩn sử dụng phải đúng tên đã nêu trong hồ sơ dự thầu và có Giấy chứng nhận lưu hành còn hiệu lực đối với các hóa chất thuộc Danh mục Nghị định 91/2016/NĐ-CP về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. Các hóa chất còn lại phải có kiểm nghiệm tính năng diệt khuẩn còn hiệu lực trong vòng 24 tháng khi sử dụng tại Bệnh viện theo Quyết định 3671/QĐ-BYT ngày 27/09/2012 nhằm đảm bảo tính chính xác và độ an toàn của hóa chất trong các ứng dụng công nghiệp, nghiên cứu và y tế, Hóa chất không bị phân hủy hoặc thay đổi tính chất theo thời gian, do tác động của nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, hoặc các điều kiện bảo quản không đúng cách. Kiểm nghiệm định kỳ giúp đảm bảo rằng hóa chất vẫn còn đáp ứng các tiêu chuẩn về chất lượng và độ tinh khiết.
2	Viên nén tẩy uế: Adonspet hoặc tương đương	Hộp	Đủ sử dụng	
3	Xà bông THA 1 hoặc tương đương có thành phần Chlorhexidine 0.5 - 1%	Lít	Đủ sử dụng	
4	Power lime hoặc tương đương: Hóa chất lau sàn	Lít	Đủ sử dụng	
5	Power Floral hoặc tương đương: Hóa chất xịt phòng	Lít	Đủ sử dụng	
6	Gift hoặc tương đương: Hóa chất tẩy rửa nhà vệ sinh	Lít	Đủ sử dụng	
7	Gift hoặc tương đương: Hóa chất lau kính	Lít	Đủ sử dụng	
8	Nước tẩy trắng Javel hoặc tương đương	Lít	Đủ sử dụng	
9	Steel Shine hoặc tương đương: Hóa chất đánh bóng Inox	Lít	Đủ sử dụng	
10	Bột giặt OMO hoặc tương đương	Phân	Đủ sử dụng	
11	Sumo hoặc tương đương: Hóa chất làm sạch đa năng	Lít	Đủ sử dụng	
12	Cloramin B / Chloramine B hoặc tương đương: bột sát khuẩn, diệt khuẩn, khử trùng, diệt muỗi.	Lít	Đủ sử dụng	
13	Cồn 70 độ hoặc tương đương	Lít	Đủ sử dụng	
14	Hóa chất tẩy rửa cống thải	kg	Đủ sử dụng	

3.9. Yêu cầu kỹ thuật đối với Bao bì đựng rác phục vụ công tác vệ sinh (hoặc các bao bì có các đặc tính kỹ thuật tương đương)

* Mã màu sắc:

- Màu vàng đựng chất thải lây nhiễm.
- Màu đen đựng chất thải nguy hại không lây nhiễm.

- Màu xanh đựng chất thải thông thường.
- Màu trắng đựng chất thải tái chế.

*** Chất lượng túi đựng chất thải:**

- Túi đựng chất thải y tế có thành dày tối thiểu 0,1mm, kích thước túi phù hợp với lượng chất thải phát sinh, thể tích tối đa của túi là 0,1 m³.
- Bên ngoài túi phải có biểu tượng loại chất thải tương ứng với mã màu sắc theo quy định.
- Sử dụng túi nilon thân thiện với môi trường.

3.10. Yêu cầu về quản lý chất lượng làm sạch: Nhà thầu phải đảm bảo thành phẩm của dịch vụ làm sạch tại Bệnh viện như sau:

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
1	Hệ thống cửa	
1.1	Bề mặt cửa/ khung cửa/ tay co thủy lực	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn, vẩn nhện. - Các vết do giày gây ra trong quá trình dọn dẹp không được coi là thiếu sót LƯU Ý: Đặc biệt phải chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót
1.2	Cửa sổ, chớp	Các viền gờ, các khe cửa, song cửa không bụi, kính không có vết ố hoặc bụi.
2	Tường, trần và các vách ngăn:	
2.1	Vách ngăn (gỗ, nhôm, kính):	Các gờ, khe không bụi: không có vết bẩn nặng bám trên bề mặt, khô, kính không có vết ố.
2.2	Tường gờ tường, chân tường, trần:	<ul style="list-style-type: none"> - Không mạng nhện, không bụi bám, không có vết cây lau nơi chân tường, góc tường không rác nổi hay bột đất đọng. - Phần chân tường được phép có ít bụi
2.3	Các bảng, biển, bình cứu hỏa, bảng điện,...trên tường:	Không bụi, không vết bẩn lâu ngày. Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch		Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
3	Mặt sàn:		
3.1	Sàn ceramic	<ul style="list-style-type: none"> - Mạch gạch sạch, khô ráo, không có vết bẩn bám nặng, không có vết bả kẹo cao su, không để lại mùi tanh. - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên bề mặt sàn 	Hóa chất làm sạch Đầu ảm, hóa chất lau sàn. Sử dụng máy đánh sàn định kỳ
3.2	Sàn xi măng và các mặt sàn khác	<ul style="list-style-type: none"> - Không rác nổi, bề mặt sạch đều không có bột đất đọng thành vệt. Sàn được phủ bằng hàng dệt may không được có vết - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên bề mặt sàn 	Hóa chất làm sạch Đầu ảm, hóa chất lau sàn. Sử dụng máy đánh sàn định kỳ
4	Nhà vệ sinh		
4.1	Bề mặt cửa/ khung cửa/ tay co thủy lực	Không có bụi và vết bẩn LƯU Ý: Đặc biệt phải chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót	Hóa chất làm sạch và các dụng cụ liên quan
4.2	Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi, bùn đất và vết bẩn, không đọng nước - Một vết bẩn cô lập có thể được chấp nhận. 	
4.3	Tường/ vách ngăn	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa và vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý đến phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.	
4.4	Mảng kính/Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ	
4.5	Gương	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Các vết gây ra do quá trình dọn dẹp được coi là thiếu sót 	
4.6	Đồ đạc/Nội thất	Được phép có ít bụi	
4.7	Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn	
4.8	Chậu rửa tay/Bàn chậu	- Không có bụi và vết bẩn	

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
		<ul style="list-style-type: none"> - Vòi nước không có vết bẩn - không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước - Nếu ống thoát nước bao gồm trong chương trình hàng ngày, ống thoát nước không có bụi và vết bẩn. <p>LUU Ý: Nếu lòng chậu rửa mặt bị bẩn do da dầu hoặc cặn xà phòng, có thể xác định bằng mắt thông qua việc cho nước chảy trên bề mặt chậu. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch đúng cách, nước sẽ chảy như một lớp mỏng trên thành chậu tới lỗ thoát nước. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch không đúng cách, nước sẽ chảy theo các dòng bị vỡ dọc theo lòng chậu.</p>
4.9	Bồn cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Lòng bồn cầu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không có xuất hiện cặn đá vôi - bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn <p>LUU Ý: phải đặc biệt chú ý tới khu vực nối giữ bệ ngồi và bồn cầu, vị trí đầu ra của ống thoát nước và chân bồn cầu nơi có các ốc vít bắt xuống.</p>
4.10	Nắp bồn cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn <p>LUU Ý: phải đặc biệt chú ý tới phần bản lề và các điểm cố định</p>
4.11	Bồn tiểu nam	<ul style="list-style-type: none"> - Lòng trong bồn tiểu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn tiểu không có bụi và vết bẩn
4.12	Thiết bị xả nước	<ul style="list-style-type: none"> - Cần gạt của thiết bị xả nước, bề nước gần thấp và ống thoát nước

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
		<p>của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ, một ít vết bẩn hoặc bụi có thể xuất hiện
4.13	<p>Phòng tắm: Thiết bị vòi tắm, Sàn phòng tắm bao gồm cả khe thoát nước, Tường phòng tắm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước <p>LƯU Ý: Nếu trong phòng tắm bị bẩn do da dầu hoặc cặn xà phòng, có thể xác minh bằng mắt thông qua việc cho nước chảy trên tường phòng tắm. Nếu phòng tắm được làm sạch đúng cách, nước sẽ chảy như một lớp mỏng trên tường tới khe thoát nước. Nếu phòng tắm được làm sạch không đúng cách, nước sẽ chảy theo các dòng bị vỡ dọc theo bề mặt tường.</p>
4.14	Thanh treo khăn tắm	Không có bụi và vết bẩn
4.15	Khay/hộp đựng xà phòng	Không có bụi và vết bẩn
4.16	Hộp đựng giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn
4.17	Thùng rác	<ul style="list-style-type: none"> - Không có rác bừa bãi trên sàn - Có thể có rác trong thùng rác (một hoặc hai tờ khăn giấy do bộ phận lau dọn sử dụng) - Trong thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ, nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Áp dụng tương tự với nắp thùng (nếu có) - Nếu rác thải được cung cấp với một bao nhựa bên trong những điều trên áp dụng cho bao bì nhựa - Bên ngoài nắp thùng, nếu có, không có bụi và vết bẩn. Một vài vết có thể xuất hiện bên ngoài nắp thùng.

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch	
5	Vệ sinh thiết bị (TB), đồ dùng trong phòng/buồng làm việc: Bàn, ghế, tủ, kệ, máy tính, máy in, TBYT.	- Sạch bụi bám, không có các vết bẩn nhìn thấy. Có thể có một ít bụi. - Đánh rửa dép, lau chùi kệ, để giày dép, giặt thảm chặm chân: sạch sẽ gọn gàng	Hóa chất làm sạch Khăn xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng lau hóa chất
6	Vệ sinh đồ dùng - TB buồng bệnh, buồng kỹ thuật: Giường bệnh, tủ đầu giường, băng ca, xe chuyển bệnh nhân nằm, ngò, giá dịch truyền, chân các xe tiêm...	- Sạch bụi bám, không có các vết bẩn nhìn thấy. Có thể có một ít bụi. - Đánh rửa dép, lau chùi kệ, để giày dép, giặt thảm chặm chân: sạch sẽ gọn gàng	Hóa chất làm sạch Hóa chất làm sạch; Khăn xanh lau gom bụi bẩn; Khăn vàng lau hóa chất
7	Vệ sinh vật dụng trên cao		
7.1	Thiết bị chiếu sáng: đèn, máng đèn	- Không có dấu vân tay - Không có bụi - Không có vẩn nhện	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
7.2	Lỗ thông hơi	- Không có bụi - Không có vết bẩn	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
7.3	Tấm trần/quạt trần/quạt thông gió	- Không có bụi - Không có vết bẩn	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
7.4	Ống dẫn	- Không có bụi - Không có vết bẩn	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
7.5	Đường ống	- Không có bụi - Không có vết bẩn	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
7.6	Vách, trần nhà, màn che:	- Không có bụi - Không có vết bẩn - Không có vẩn nhện	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
8	Vệ sinh kính, khung nhôm, song cửa; Vệ sinh vách tường, kính trên cao, ban công.	Không bị ô, bám bụi, vẩn nhện,...	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
9	Các yêu cầu về thu gom chất thải (Toàn bệnh viện)		
9.1	Thu gom, phân loại chất thải, vận chuyển chất thải	- Chất thải được thu gom khi thùng đầy (tối thiểu 2 lần/ngày) - Thùng chất thải không coi đầy; - Sắp xếp phân loại theo từng loại	Xe vận chuyển chất thải

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch		Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
	tại mỗi kho tập trung đảm bảo gọn gàng, ngăn nắp - Vận chuyển chất thải lây nhiễm riêng; chất thải thông thường/ tái chế/ sinh hoạt riêng theo quy; - Phân loại chất thải tái chế theo từng nhóm theo hướng dẫn của bệnh viện.		
9.2	Thùng rác	- Không có mùi - Lượng rác có ít hơn dung tích thùng (không đầy coi nắp, không rơi vãi) - Không có vết bẩn ngoài thùng - Phải có nắp đậy, để vị trí phù hợp, phía ngoài sạch, phía dưới thùng không có đất bẩn, nước đọng, phải vệ sinh định kỳ. - Với khu vực lâm sàng và xét nghiệm phải phân loại đúng túi nilong đựng chất thải y tế và chất thải sinh hoạt	Khăn lau và túi rác y tế và túi rác sinh hoạt
9.3	Chất thải được thu gom vận chuyển bằng xe chuyên dụng hằng ngày	- Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không được vận chuyển chất thải bằng xách tay...	Xe vận chuyển rác bằng xe theo đúng quy định của bệnh viện cho các loại rác sinh hoạt, rác y tế nguy hại
9.4	Các phương tiện vận chuyển phải được cọ rửa ngay sau khi vận chuyển chất thải.	- Sạch vết bẩn, nước rỉ rác do chất thải dính vào - Không còn mùi hôi	Nước và xà phòng
9.5	Khu vực tập kết rác	- Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường - Không có mùi hôi - Không có nước rỉ rác nên nền sàn	Nước và xà phòng
9.6	Vận chuyển rác thải đúng tuyến đường Bệnh viện đã quy định	- Khi thu gom, vận chuyển chất thải phải chú ý không để chất thải rơi vãi, tập trung gọn gàng, đúng	Xe, thùng vận chuyển chất thải đúng quy định

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch		Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
		nơi quy định. - Không để chất thải dạng lỏng chảy trên đường vận chuyển, nếu có phải xử lý bằng hóa chất khử khuẩn ngay.	
9.7	Túi chất thải	- Để đúng màu sắc theo từng loại thùng chất thải; - Các túi phải ghi tên khoa phòng nơi phát sinh trước khi đặt vào thùng chất thải - Túi để vào thùng phải gọn gàng, thẩm mỹ.	
10	Khu thang bộ/ thoát hiểm:		
10.1	Bậc thang	- Không có bụi, vết bẩn và mảnh vụn rác nổi - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên bề mặt sàn	Hóa chất làm sạch, đầu ảm và hóa chất lau sàn
10.2	Tay vịn	Không có bụi và vết bẩn	
10.3	Công tắc/Bảng chỉ dẫn/ đèn thoát hiểm	Không có bụi và vết bẩn	
11	Khu thang máy		
11.1	Sàn/ Tường/cửa	- Sàn không có bụi - Một vết bẩn nhỏ có thể chấp nhận - Các vết bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn, không vết vân tay, không rỉ sắt.	Hóa chất làm sạch Sử dụng khăn lau
11.2	Gương	- Không có vết bẩn - Không có dấu vân tay	
11.3	Góc thang và đèn	Không có bụi	
11.4	Ray trượt cửa thang máy	Không có các mảnh vụn	
12	Mặt tiền bên ngoài		
12.1	Tường	Không có chất bẩn không làm sạch được	Hóa chất làm sạch Sử dụng khăn lau
12.2	Bề mặt kính	- Không có dấu vân tay - Không có hơi nước - Không có chất bẩn không làm	

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
		sạch được - Không có bụi hay vẩn nhện
13	Mái nhà	
13.1	Seno, máng, mái trên nóc các tòa nhà	- Không có cát - Không có rác
13.2	Lối thoát nước mưa	- Không có mảnh vụn
13.3	Rãnh nước	- Tránh tắt nghẽn ngập úng - Không bám rêu, cây cỏ,....
14	Khu vực ngoại cảnh	
14.1	Toàn bộ khuôn viên, lối đi xung quanh từng tòa nhà	- Không có rác - Không có lá và cành khô - Không có mảnh vụn phi hữu cơ
14.2	Lề đường, đường lái xe, bãi đậu xe và vỉa hè đi bộ	- Không có cát - Không có rác - Không có mảnh vụn phi hữu cơ - Không có vết bẩn - Khô ráo
14.3	Khởi công rãnh trong khuôn viên bệnh viện	Cống rãnh không có rác, không có bùn.
14.4	Vệ sinh bồn cây cảnh (nếu có):	Không có rác nổi trong bồn cây cảnh
14.5	Làm sạch thùng rác công cộng:	Thùng rác không bẩn và luôn luôn có túi nilong đựng rác
14.6	Thu gom và vận chuyển rác thải đến nơi quy định:	Không để rác thải đầy rơi vãi trên đường, thùng, xe thu gom không bị thùng chảy nước

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.